

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2022/HS-PT

Ngày: 22/4/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Trang Thu

Các Thẩm phán: Ông Phạm Hoàng Dũng

Ông Lương Phước Đại

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Huỳnh Phương – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Xuân Lan – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 30/2022/TLPT-HS ngày 08 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn Văn T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 04/2021/HSST ngày 18/01/2022 của Tòa án nhân dân huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Văn T, sinh ngày 01/01/1980 tại Hậu Giang. Nơi đăng ký thường trú: ấp Trường H, xã Trường L A, huyện Châu T A, tỉnh HG; chỗ ở: ấp Trường H, xã Trường L, huyện Phong Điền, thành phố CT; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 11/12; nghề nghiệp: thợ sửa điện tử; con ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1940 và bà Hà Thị E, sinh năm 1947; có vợ Nguyễn Thị Kim T, sinh năm 1986 và 03 người con (lớn nhất sinh năm 2004, nhỏ nhất sinh năm 2015); tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; *Có mặt.*

*** Người bào chữa cho bị cáo:** Ông Nguyễn Quốc N - Công ty Luật Vũ Nam Việt, Đoàn Luật sư thành phố Cần Thơ; *Có mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 23/01/2021, Lê Gia H điện thoại cho Nguyễn Văn T kêu sửa loa Bluetooth, T hứa một lúc sau sẽ đến sửa nhưng không đến. Đến khoảng 16 giờ 30 phút, H điều khiển xe mô tô đến trước nhà T

tại ấp Trường H, xã Trường L, huyện Phong Đ, thành phố Cần Thơ chửi T vì không đến sửa loa nên giữa H và T xảy ra cự cãi. Trong lúc cự cãi thì vợ T là Nguyễn Thị Kim T đi ra cự cãi và dùng chân đạp vào người H. Sau đó H dẫn xe qua cặp bên nhà của T tiếp tục chửi và cầm cục gạch ống ném vào nhà T. Bực tức nên T cầm cây dao tự chế dài khoảng 60cm chạy ra rượt chém trúng vào cổ và tay phải của H. H bỏ chạy vào nhà dân đối diện, sau đó đến Bệnh viện Đa khoa Trung ương Cần Thơ điều trị thương tích.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) cây dao tự chế dài 56cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 40cm, cán bằng gỗ dài 16cm, một bề sắc; 01 (một) xe mô tô biển số 95H1 – 031.51 của Lê Gia H; nhiều mảnh vỡ gạch ống và đá.

Tại Giấy chứng nhận thương tích số 43/CN ngày 29/01/2021 của Bệnh viện Đa khoa Trung ương Cần Thơ cấp cho Lê Gia Hiệp, ghi nhận: “Vết thương mặt lưng + mặt trong bàn tay phải khoảng 5cm, lộ gân đứt gân đuôi ngón III, IV, V; Đứt nhóm cơ mô út bàn tay phải; Vết thương vùng cổ khoảng 05cm, mép da nham nhở; X-quang gãy xương đốt bàn ngón V tay phải”.

Tại Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 55/TgT ngày 16/3/2021 của Trung tâm Pháp y thành phố Cần Thơ kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại cho Lê Gia H là 22%.

Tại Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 184/TgT ngày 15/9/2021 của Trung tâm Pháp y thành phố Cần Thơ bổ sung cho bản kết luận giám định pháp y số 55/TgT ngày 16/3/2021 của Trung tâm Pháp y thành phố Cần Thơ, kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại cho Lê Gia H là 20%.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, T thừa nhận hành vi dùng dao gây thương tích cho Lê Gia H. Bản thân T vì bực tức nên chỉ muốn gây thương tích cho H chứ không có ý định tước đoạt mạng sống của H.

Lê Gia H yêu cầu T bồi thường chi phí điều trị, ngày công lao động và tổn thất tinh thần tổng cộng 108.132.000 đồng, T đã nộp khắc phục số tiền 30.000.000 đồng.

Đối với Nguyễn Thị Kim T vào ngày 23/01/2021 có dùng chân đạp vào chân H nhưng không gây thương tích nên không xử lý.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 04/2022/HSST ngày 18/01/2022 của Tòa án nhân dân huyện Phong Đ đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Văn T** phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T 02 (hai) năm tù. Thời hạn phạt tù T từ ngày bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi tuyên án sơ thẩm, ngày 28/01/2022 bị cáo Nguyễn Văn T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa,

Bị cáo vẫn giữ yêu cầu kháng cáo.

Luận cứ của người bào chữa cho bị cáo (Luật sư Nguyễn Quốc N): Thông nhất tội danh mà cấp sơ thẩm đã quy kết. Tuy nhiên, mức hình phạt đã tuyên là quá nặng. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tình trạng thực tế xảy ra khi bị hại dùng lời lẽ xúc phạm và dùng gạch đá ném vào nhà nên bị cáo không tìm chế được mới gây ra thương tích cho bị hại. Như vậy, bên cạnh tình tiết giảm nhẹ về bồi thường và thành khẩn ăn năn (như cấp sơ thẩm áp dụng) cần thiết thêm tình tiết “Phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của nạn nhân gây ra”. Từ đó, bị cáo được hưởng 03 tình tiết giảm nhẹ tại điểm b, e, s khoản 1 Điều 51, đủ điều kiện áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự để xử phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là 01 năm tù.

Kiểm sát viên phát biểu quan điểm của Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án: Bản án sơ thẩm đã tuyên là có căn cứ, đúng người, đúng với hành vi phạm tội của bị cáo. Khi lượng hình, cấp sơ thẩm có xem xét và áp dụng các tình tiết giảm nhẹ đúng quy định. Tuy nhiên, xét về vụ án có một phần lỗi của bị hại nên trên cơ sở bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, đủ điều kiện áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự để xử phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử: chấp nhận kháng cáo, sửa án sơ thẩm để xử phạt bị cáo với mức hình phạt là 01 năm 06 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Kháng cáo của bị cáo trong thời hạn luật định nên đủ điều kiện để Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết theo quy định.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng và bản án sơ thẩm đã tuyên. Đối chiếu với tài liệu chứng cứ thể hiện trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để kết luận:

Ngày 23/01/2021, bức tức vì bị hại Lê Gia H đến nhà bị cáo chửi bới và có hành động ném gạch ông vào nhà nên bị cáo đã dùng hung khí nguy hiểm là con dao tự chế (dao dài 56cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 40cm, cán bằng gỗ dài 16cm) chém vào người bị hại gây thương tích. Theo Kết luận giám định pháp y về thương tích số 184/TgT ngày 15/9/2021 của Trung tâm Pháp y thành phố Cần Thơ bổ sung cho bản kết luận giám định pháp y số 55/TgT ngày 16/3/2021 của Trung tâm Pháp y thành phố Cần Thơ, kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại cho Lê Gia H là 20%.

Với hành vi trên và tỷ lệ tổn thương cơ thể đối với bị hại, cấp sơ thẩm truy tố, xét xử bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” với tình tiết định khung tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo:

Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, với lý do bị cáo đã ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo, giúp đỡ cơ quan chức năng làm sáng tỏ nội dung vụ án, bị cáo phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thần do hành vi trái

pháp luật của bị hại gây ra, bị cáo và gia đình đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả, bị cáo chưa có tiền án tiền sự và bản thân bị cáo tích cực tham gia đóng góp cho các phong trào ở địa phương.

Hội đồng xét xử xét thấy:

Bị cáo là người đã thành niên, có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, có đủ nhận thức để biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng thay vì bình tĩnh để lựa chọn phương thức giải quyết ôn hòa thì chỉ vì nóng giận nhất thời mà bị cáo đã dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác và gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Vì đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, cần có mức án nghiêm để cải tạo, giáo dục bị cáo; đồng thời đảm bảo tác dụng răn đe không chỉ đối với bị cáo mà còn là bài học đối với những ai muốn giải quyết mâu thuẫn bằng bạo lực và phòng ngừa chung cho xã hội.

Bị cáo kháng cáo với các lý do (như đã nêu) đã được cấp sơ thẩm xem xét, đánh giá và áp dụng các tình tiết giảm nhẹ về thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả, bị hại có một phần lỗi theo đúng quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bên cạnh đó, tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo và bị hại đã thống nhất thỏa thuận bồi thường về trách nhiệm dân sự với số tiền là 54.000.000 đồng, trong đó bị cáo đã khắc phục trước cho bị hại 30.000.000 đồng. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo đã bồi thường ngay số tiền còn lại 24.000.000 đồng theo bản án đã tuyên – Điều này thể hiện thiện chí sửa chữa sai lầm của bản thân. Riêng, việc bị cáo tích cực đối với phong trào thiện nguyện của địa phương, mặc dù không là tình tiết giảm nhẹ nhưng cũng cần ghi nhận thái độ sống tích cực vì cộng đồng.

Đối với đề nghị của Luật sư, Hội đồng xét xử thấy rằng: xuất phát từ yêu cầu sửa loa Bluetooth do phía bị cáo lắp ráp và bán (khi bị hư hỏng) là có thật, bị hại đến nhà bị cáo một mình, có lời lẽ xúc phạm và dùng gạch ném vào khuôn viên nhà, vợ bị cáo đã dùng chân đạp vào người bị hại, con bị cáo cũng cầm dao xông ra để tấn công bị hại, bị cáo là người ngăn cản hành vi của con mình; nhưng ngay sau đó chính bị cáo lại là người dùng hung khí nguy hiểm (dao tự chế) gây thương tích cho bị hại nên không thuộc trường hợp xác định tình tiết giảm nhẹ về “Phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của nạn nhân gây ra” quy định tại điểm e khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên không chấp nhận đề nghị này của Luật sư.

Căn cứ tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo cần áp dụng một thời hạn tù nhất định và cách ly ra khỏi đời sống xã hội. Tuy nhiên, bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ theo khoản 1 và 01 tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51; đồng thời, theo hồ sơ thể hiện: bị hại cũng có một phần lỗi nên xem xét áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt cũng đảm bảo để bị cáo ăn năn hối lỗi đối với hành vi phạm tội của mình, cũng như thấy được chính sách khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo trở thành người có ích cho xã hội khi hòa nhập cộng đồng.

Từ những phân tích trên, chấp nhận kháng cáo giảm một phần hình phạt cho bị cáo. Do đó, quan điểm của Kiểm sát viên là phù hợp, đề nghị của Luật sư có căn cứ chấp nhận một phần.

[4] Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định pháp luật.

[5] Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo **Nguyễn Văn T.**

Sửa bản án hình sự sơ thẩm số: 04/2022/HS-ST ngày 18 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ.

2. *Tuyên bố:* Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Căn cứ: điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 và Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

3. Căn cứ: khoản 2 Điều 135 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm d khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện KSND CC tại T. HCM;
- Viện KSND Tp. Cần Thơ;
- Trại Tạm giam Công an Tp. Cần Thơ;
- Cơ quan tiến hành tố tụng huyện Phong Điền;
- Sở Tư pháp Tp. Cần Thơ;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Trang Thư

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA